TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
CÔNG TY LƯỚI ĐIỆN CAO THẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5156/QĐ-EVNHANOIHGC

Yên Hòa, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Lắp bổ sung chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 175, 176 T500 Thường Tín - E1.39 Thanh Oai, DDK 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì

GIÁM ĐỐC CÔNG TY LƯỚI ĐIỆN CAO THẾ TP HÀ NỘI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu; Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật hải quan; Luật thuế GTGT; Luật thuế xuất khẩu; Thuế nhập khẩu; Luật đầu tư; Luật đầu tư công; Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chỉ tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 về việc ban hành Bộ quy trình quản lý chất lượng nội bộ Ban QLDA và Bộ quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng khối lưới điện phân phối;

Căn cứ Quyết định số 10699/QĐ-EVNHANOI ngày 05/11/2025 về việc ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định 4899/QĐ-EVNHANOI ngày 31/5/2025 về việc ban hành Phân cấp của Tổng Giám đốc cho các Giám đốc các đơn vih trong Tổng công ty điện lực TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1581/QĐ-EVNHANOI ngày 13/02/2026 về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 cho Công ty Lưới điện Cao thế TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3815/QĐ-EVNHANOIHGC ngày 30/6/2026 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án: Lắp bổ sung chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 175, 176 T500 Thường Tín - E1.39 Thanh Oai, DDK 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì;

Căn cứ văn bản 8080/EVNHANOI-KH ngày 21/8/2026 của Tổng Công ty Điện lực Hà Nội về việc chuyển giai đoạn thực hiện đầu tư công trình ĐTXD;

Văn cứ Tờ trình số 391/TTr-BQLDAKN ngày 27/08/2026 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Lắp bổ sung chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 175, 176 T500 Thường Tín - E1.39 Thanh Oai, DDK 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì.

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày 08/9/2026 của Phòng Kế hoạch vật tư về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Lắp bổ sung chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 175, 176 T500 Thường Tín - E1.39 Thanh Oai, DDK 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì;

Theo đề nghị của Bà Trưởng phòng Kế hoạch vật tư .

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: "Lắp bổ sung chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 175, 176 T500 Thường Tín - E1.39 Thanh Oai, DDK 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì" với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông Giám đốc Ban quản lý dự án kiêm nhiệm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu: VT, KHVT.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N:0100101114-030-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY LƯỚI ĐIỆN CAO THẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Văn Khanh

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Lắp bổ sung chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 175, 176 T500 Thường Tín - E1.39 Thanh Oai, DDK 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-EVNHANOIHGC ngày /9/2026 của Công ty lưới điện cao thế TP Hà Nội)

Đơn vị tính của giá gói thầu: đồng

STT	Chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu *(đã bao gồm VAT+dự phòng)*	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Công ty lưới điện cao thế TP Hà Nội	Gói thầu 3: Cung cấp, lắp đặt chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì	Cung cấp, lắp đặt, đấu nối bổ sung 16 bộ chống sét van, (01 bộ bao gồm 3 pha) loại có khe hở ngoài, thí nghiệm hiệu chỉnh	5.554.247.819	Tín dụng thương mại+ Khấu hao cơ bản	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn; một túi hồ sơ	38 ngày	Quý III/ 2026	Theo đơn giá cố định	120 ngày	Không
2		Gói thầu 4: Tư vấn giám sát thi công công trình	Giám sát thi công công trình	69.586.720	Khấu hao cơ bản	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn; hai túi hồ sơ	38 ngày	Qúy III/ 2026	Trọn gói	120 ngày	Không

3		Gói thầu 5: Bảo hiểm công trình	Bảo hiểm công trình	13.885.619	Khấu hao cơ bản	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		20 ngày	Quý III/ 2026	Trọn gói	120 ngày	Không
		Tổng giá trị các gói thầu:		**5.637.720.158**								

CHI TIẾT GÓI THẦU

Gói thầu 3: Cung cấp, lắp đặt chống sét van có khe hở ngoài cho tuyến đường dây 110kV 181, 182 E1.35 Sơn Tây - E1.53 Ba Vì

Đơn vị tính của giá gói thầu: đồng

STT	Khoản mục chi phí	Diễn giải	Giá trị trước thuế	VAT	Giá trị sau thuế
I	**CHI PHÍ MUA SẮM**	**Gms**	**4.496.000.000**	**449.600.000**	**4.945.600.000**
1	Chi phí mua sắm thiết bị	Dự toán chi tiết	4.496.000.000	449.600.000	4.945.600.000
II	**CHI PHÍ LẮP ĐẶT**	**Glđ**	**312.872.570**	**31.287.257**	**344.159.827**
1	Chi phí mua sắm và lắp đặt vật liệu	Dự toán chi tiết	215.606.738	21.560.674	237.167.412
2	Chi phí lắp đặt thiết bị	Dự toán chi tiết	37.831.123	3.783.112	41.614.235
3	Chi phí thí nghiệm thiết bị	Dự toán chi tiết	59.434.709	5.943.471	65.378.180
III	**CHI PHÍ DỰ PHÒNG**	DP	**240.443.629**	**24.044.363**	**264.487.992**
1	Chi phí dự phòng:	*5%x (Gxd+Gtb)*	240.443.629	24.044.363	264.487.992
	Giá gói thầu 3		**5.049.316.199**	**504.931.620**	**5.554.247.819**

Gói thầu 4: Tư vấn giám sát thi công công trình

Đơn vị tính của giá gói thầu: đồng

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	Diễn giải	Giá trị trước thuế	VAT	Giá trị sau thuế
1	***2***	***3***	***4***	***5***	***6= 4 + 5***
A	**CHI PHÍ XÂY DỰNG**	**Gxd**	**215.606.738**	**21.560.674**	**237.167.412**
1	Chi phí mua sắm và lắp đặt vật liệu	Dự toán chi tiết	215.606.738	21.560.674	237.167.412
B	**CHI PHÍ THIẾT BỊ**	**Gtb**	**4.593.265.832**	**459.326.583**	**5.052.592.415**
1	Chi phí mua sắm thiết bị	Dự toán chi tiết	4.496.000.000	449.600.000	4.945.600.000
2	Chi phí lắp đặt thiết bị	Dự toán chi tiết	37.831.123	3.783.112	41.614.235
3	Chi phí thí nghiệm thiết bị	Dự toán chi tiết	59.434.709	5.943.471	65.378.180
C	**CHI PHÍ TƯ VẤN GIÁM SÁT THI CÔNG**	Ggs	**60.248.243**	**6.024.824**	**66.273.067**
1	Chi phí giám sát thi công xây dựng *(theo bảng 2.21 - TT 12/2021/TT- BXD ngày 31/08/2021)*	3,508%*(Gxd)	7.563.484	756.348	8.319.832
2	Chi phí giám sát lắp đặt vật tư thiết bị *(theo bảng 2.22 - TT 12/2021/TT- BXD ngày 31/08/2021)*	1,147%*(Gtb)	52.684.759	5.268.476	57.953.235
D	**CHI PHÍ DỰ PHÒNG**	**DP = Ggs*5%**	**3.012.412**	**301.241**	**3.313.653**
	Giá gói thầu 4:	**= Ggs+DP**	**63.260.655**	**6.326.065**	**69.586.720**

Gói thầu 5: Bảo hiểm công trình

Đơn vị tính của giá gói thầu: đồng

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	Diễn giải	Giá trị trước thuế	VAT	Giá trị sau thuế
1	***2***	***3***	***4***	***5***	***6= 4 + 5***
A	**CHI PHÍ XÂY DỰNG**	**Gxd**	215.606.738	21.560.674	237.167.412
B	**CHI PHÍ THIẾT BỊ**	**Gtb**	4.593.265.832	459.326.583	5.052.592.415
C	**Chi phí Bảo hiểm công trình (Theo Nghị định 67/2023/TT-BTC ngày 06/9/2023)**	*0,25% * (Gxd+Gtb)*	**12.022.181**	**1.202.218**	**13.224.399**
D	**CHI PHÍ DỰ PHÒNG**	*Gdp= 5%x C*	**601.109**	**60.111**	**661.220**
	TỔNG GIÁ GÓI THẦU 6	**A+B+C+D**	**12.623.290**	**1.262.329**	**13.885.619**